

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 13/12/2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát công tác quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2023 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 219/NQ-HĐND); Kế hoạch số 208/KH-HĐND ngày 20/5/2025 về việc chuẩn bị kỳ họp thường lệ giữa năm 2025; trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 2852/SNNMT-KS ngày 14/6/2025 (sau khi tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các sở, ngành có liên quan¹); ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 943/UBND-NL ngày 20/2/2025 chỉ đạo, yêu cầu các sở, ngành, địa phương liên quan tập trung, kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết số 219/NQ-HĐND và các kiến nghị tại Báo cáo số 726/BC-ĐGS ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện các quy định pháp luật trong quản lý, khai thác và sử dụng khoáng sản làm VLXDTT trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2023”. Theo đó các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Chi cục Thuế khu vực XI; các địa phương đã tổ chức triển khai, thực hiện.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã có Văn bản số 4204/UBND-NL₄ ngày 19/6/2025 chỉ đạo rà soát, đáp ứng nguồn vật liệu san lấp phục vụ các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Vũng Áng.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 219/NQ-HĐND

2.1. Về việc phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đáp ứng phục vụ nhu cầu xây dựng trên địa bàn

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã: **(1)** phê duyệt kết quả trúng đấu giá

¹ Văn bản số 2378/SXD-HĐXD₄ ngày 29/5/2025 của Sở Xây dựng; Văn bản số 1230/SCT-QLCN ngày 28/5/2025 của Sở Công Thương; Văn bản số 2754/CCTKV.XI-NVDTPC ngày 10/6/2025 của Chi cục Thuế khu vực XI.

quyền khai thác khoáng sản đối với 04 khu vực mỏ² đã đấu giá năm 2024 theo quy định; (2) phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05/6 mỏ³ đã tổ chức đấu giá ngày 22/5/2025 theo quy định.

Ngoài ra, để chuẩn bị nguồn vật liệu san lấp phục vụ các dự án trên địa bàn tỉnh (*Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, Dự án mở rộng đường bộ cao tốc Bắc - Nam; Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng, các dự án đầu tư trong Khu Kinh tế Vũng Áng, Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Gia Lách mở rộng...*), UBND tỉnh đã có Văn bản số 3471/UBND-NL₄ ngày 29/5/2025 yêu cầu các địa phương rà soát, khoanh định các khu vực khoáng sản nhóm IV, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu phương án tổ chức thực hiện công tác đấu giá theo quy định.

2.2. Chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ thủ tục để sớm cấp phép khai thác đối với các mỏ đã trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

UBND tỉnh đã có Văn bản số 6042/UBND-NL₅ ngày 10/10/2024 giao các sở, ngành, địa phương có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, thẩm định hồ sơ các mỏ đã trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2021, tham mưu UBND tỉnh xem xét bảo đảm đúng quy định của pháp luật và đáp ứng nhu cầu vật liệu trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện đến nay như sau:

- Đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 và cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1259/GP-UBND ngày 04/6/2025 cho Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Đức Toàn thực hiện Dự án khai thác mỏ đất san lấp tại thôn Khe Giao, xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc.

- Đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 07/02/2025 cho Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Đức Toàn thực hiện Dự án khai thác mỏ đất san lấp Phú Lộc 2, xã Phú Lộc, huyện Can Lộc.

- Đang chỉ đạo các sở, ngành kiểm tra, rà soát các hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư bảo đảm chặt chẽ, thực hiện nâng công suất khai thác đáp ứng nhu cầu vật liệu theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6042/UBND-NL₅ ngày 10/10/2024 đối với các Dự án: (1) khai thác mỏ cát xây dựng bãi bồi sông Ngàn

² Các Quyết định của UBND tỉnh: số 792/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đất san lấp Ngọc Sơn 1, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà; số 793/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát khu vực Cúp Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh; số 794/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đất san lấp Lưu Vĩnh Sơn 1, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà; số 795/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đất làm gạch, ngói xã Hà Linh, huyện Hương Khê.

³ Các Quyết định của UBND tỉnh: số 1242/QĐ-UBND, số 1243/QĐ-UBND, 1244/QĐ-UBND, 1246/QĐ-UBND, 1247/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các mỏ: đất san lấp tại khu vực Phú Lộc 4, xã Phú Lộc, huyện Can Lộc; đá xây dựng tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh; đất san lấp tại khu vực Thạch Xuân 1, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà; đất san lấp tại khu vực Hà Linh 1, xã Hà Linh, huyện Hương Khê; đá xây dựng tại khu vực núi Nấp Trinh, xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn.

Sâu, thôn Bình Quang, xã Đức Liên, huyện Vũ Quang của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Hà Huy Phú; (2) khai thác mỏ đất làm gạch, ngói tại xã Nam Điền, huyện Thạch Hà của Công ty Cổ phần Việt Hà - Hà Tĩnh; (3) khai thác mỏ đất san lấp xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh của Công ty TNHH 415; (4) khai thác mỏ đất san lấp xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Trảng An Việt Nam; (5) khai thác cát xây dựng tại bãi bồi Bồng Bồng, xã Điền Mỹ, huyện Hương Khê của Công ty TNHH Lê Tăng; (6) khai thác mỏ đất san lấp núi Cồn Vải, xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Bình Đức.

2.3. Chỉ đạo các tổ chức khai thác khoáng sản thực hiện các quy định của pháp luật; tăng cường quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh

Nhằm tăng công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, nhất là sau khi hợp nhất một số sở, ngành và kết thúc hoạt động chính quyền địa phương cấp huyện, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025; UBND tỉnh đã có Văn bản số 3733/UBND-NL₄ ngày 06/6/2025 giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu để ban hành Văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Văn bản số 4858/VPCP-CN ngày 03/6/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản trên phạm vi toàn quốc năm 2024 (kèm theo Báo cáo số 24/BC-BNNMT ngày 28/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

2.4. Về công tác đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường, đất đai

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2670/UBND-NL₄ ngày 29/4/2025 giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện công tác đóng cửa mỏ trên địa bàn tỉnh. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, từ đầu năm 2025 đến nay, Sở đã rà soát, yêu cầu 03 tổ chức⁴ có Giấy phép và Bản xác nhận khai thác hết hiệu lực thực hiện hồ sơ, thủ tục đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường theo quy định; đã thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 02 đề án đóng cửa mỏ⁵; tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định đóng cửa 01 mỏ đã hoàn thành đề án đóng cửa mỏ⁶; xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 đơn vị không thực hiện hồ sơ đóng cửa mỏ theo quy định⁷ và đang thẩm định 04 đề án đóng cửa mỏ. Đối với 42 mỏ chưa hoàn thành công tác đóng cửa mỏ theo Báo cáo số 726/BC-ĐGS ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2670/UBND-NL₄ ngày 29/4/2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 10 đơn vị vi phạm về đóng cửa mỏ, với tổng số tiền là 1.080.000.000 đồng, quyết định

⁴ Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường (mỏ cát xã Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh); Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (mỏ đất xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc); Công ty Cổ phần vận tải Thọ Lam (mỏ đất san lấp tại núi Đồng Trạng, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn);

⁵ Công ty TNHH Quảng Đại (mỏ đá xây dựng xã Xuân Lộc, huyện can Lộc); Công ty CP Đầu tư An Bình (mỏ sét xã Hương Bình, huyện Hương Khê).

⁶ Mỏ sét xã Hương Bình, huyện Hương Khê của Công ty CP Đầu tư An Bình;

⁷ Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Việt Hà (mỏ cát xã Hương Minh, huyện Hương Khê).

phê duyệt 02 đề án đóng cửa mỏ⁸, quyết định đóng cửa 03 mỏ đã hoàn thành đề án đóng cửa mỏ⁹ và đang xem xét đóng cửa 01 mỏ đã hoàn thành đề án đóng cửa mỏ¹⁰ theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đối với các mỏ còn lại, Sở sẽ tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, rà soát cụ thể theo từng điểm mỏ, đánh giá hiện trạng đã khai thác để làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh công tác đóng cửa mỏ theo quy định.

Về công tác thu hồi, quản lý sử dụng đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản đối với các mỏ đã đóng cửa mỏ: UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất đối với 34 khu vực mỏ đã hết thời hạn khai thác, đóng cửa mỏ, với tổng diện tích 432,2ha bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

2.5. Chỉ đạo rà soát, thu hồi các khoản nợ thuế liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản.

Đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực XI phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, hướng dẫn các đơn vị khai thác khoáng sản phục vụ Dự án đường cao tốc Bắc - Nam thực hiện kê khai, nộp thuế, phí theo đúng quy định, đồng thời thực hiện các biện pháp đôn đốc, thu hồi tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính có liên quan đối với tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Kết quả, theo báo cáo của Chi cục Thuế khu vực XI, đến ngày 31/5/2025 đã thu được 102,273 tỷ đồng.

2.6. Về việc tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ

Theo báo cáo của Sở Xây dựng tại Văn bản số 2378/SXD-HĐXD₄ ngày 29/5/2025, Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023, gồm các nhóm khoáng sản: (1) Nhóm khoáng sản làm xi măng, (2) nhóm khoáng sản làm đá ốp lát, mỹ nghệ, (3) nhóm khoáng sản làm gốm sứ, vật liệu chịu lửa, (4) nhóm khoáng sản chính làm kính xây dựng, (5) nhóm khoáng sản làm vôi công nghiệp. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh không có các loại khoáng sản nêu trên và không có khu vực nào được quy hoạch tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

⁸ Mỏ đá xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà của HTX Núi Hồng; Mỏ đá phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh của Công ty TNHH 6879; Mỏ đất san lấp tại núi Đồng Trạng, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn của Công ty Cổ phần vận tải Thọ Lam;

⁹ Mỏ Đất phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Vật liệu xây dựng Hồng Hà; Mỏ đất xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà của Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinaco;; mỏ sét gạch ngói tại khu vực đồng Dăm Khoán, xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà của Công ty TNHH Thuận Hoàng.

¹⁰ Mỏ đá xây dựng khu vực Công Khánh, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh của Công ty Cổ phần Xây dựng đường bộ số 1 Hà Tĩnh;

2.7. Về các kiến nghị tại Báo cáo số 726/BC-ĐGS ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh:

(1) Về việc thành lập Đoàn liên ngành rà soát, kiểm tra các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường trong diện tích đất của các Dự án đầu tư xây dựng nhưng chưa kê khai nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 2309/SNNMT-KS ngày 27/5/2025 đề nghị các Ban Quản lý dự án tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, rà soát, báo cáo kết thực hiện các dự án, công trình có khai thác, sử dụng khoáng sản trong diện tích đất Dự án nhưng chưa kê khai nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hiện đã nhận được báo cáo của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh (Văn bản số 474/BQLDAGT-QLDABT ngày 05/6/2025), Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh (Văn bản số 229/BQLDAKV-KT.DVTV ngày 03/6/2025), UBND huyện Nghi Xuân (Văn bản số 5500/BC-UBND ngày 05/6/2025); sau khi nhận đầy đủ các báo cáo, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo thực hiện theo quy định.

(2) Giải quyết hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp nêu tại ý thứ (8) Tiểu mục 3.1 Mục 3 Phần III Báo cáo số 726/BC-ĐGS ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh

- *Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Lam Hồng:* Sau khi được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 152/GP-UBND ngày 12/01/2018, Công ty đã đăng ký điều chỉnh tên doanh nghiệp từ Công ty Cổ phần Lam Hồng thành Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Lam Hồng, đến nay Công ty chưa được điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 55 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản (sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ): “*Các trường hợp điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản: c) Khi có sự thay đổi tên tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản*”. Ngày 02/8/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã có Văn bản số 2735/STNMT-KS yêu cầu Công ty lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định. Ngày 26/5/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã làm việc với Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Lam Hồng để đôn đốc, hướng dẫn, yêu cầu đơn vị thực hiện hồ sơ. UBND tỉnh sẽ xử lý ngay sau khi Công ty hoàn thiện hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, đề xuất điều chỉnh theo thẩm quyền quy định.

- *Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tân Phố:* Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 01/2022/HĐTĐ ngày 06/01/2022, với diện tích 3,3ha, thời hạn thuê đất đến ngày 29/11/2029, nhưng đến nay chưa được điều chỉnh thời hạn

thuê đất theo thời hạn khai thác tại Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản.

Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tân Phô được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 3887/GP-UBND ngày 29/11/2021 và điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 (điều chỉnh nâng công suất khai thác) để khai thác đất san lấp tại mỏ đất xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, với diện tích 3,3 ha, thời hạn khai thác 01 năm 10 tháng kể từ ngày điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản (đến ngày 07/12/2024); Công ty đã UBND tỉnh cho thuê đất khu vực mỏ tại Quyết định số 4114/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 với diện tích 33.319,5m², thời hạn đến ngày 29/11/2029 (theo thời hạn Giấy phép khai thác khoáng sản trước khi điều chỉnh nâng công suất).

Hiện nay, Giấy phép khai thác khoáng sản nêu trên đã hết hiệu lực, Công ty đã nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ đất nêu trên tại Sở Nông nghiệp và Môi trường. Sau khi Công ty hoàn thành hồ sơ đóng cửa mỏ, UBND tỉnh sẽ ban hành quyết định thu hồi đất khu vực mỏ đã cho Công ty thuê tại Quyết định nêu trên theo quy định của pháp luật về đất đai.

- *Công ty Cổ phần Lạc An*: Công ty đã có Công văn số 030123/TTr-LA ngày 03/01/2023 gửi UBND tỉnh đề nghị tính lại số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và miễn tiền thuê đất (căn cứ theo Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005). Xem xét tăng công suất khai thác trong 8 năm với sản lượng bù đủ vào công suất khai thác trong thời gian chưa ký hợp đồng thuê đất; được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đi kèm (1.246.700m³ đất san lấp).

Nội dung kiến nghị của Công ty Cổ phần Lạc An nêu trên, UBND tỉnh đã có Văn bản số 7388/UBND-NL ngày 03/12/2024 giao Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tham mưu, xử lý và Sở đã có Văn bản số 6227/STNMT-KS ngày 30/12/2024 trả lời Công ty Cổ phần Lạc An theo quy định. Riêng đối với khoáng sản đi kèm đất san lấp, UBND tỉnh đã chấp thuận Kế hoạch thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản trong mỏ đá xây dựng khe Sủm Ao, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh tại Văn bản số 1362/UBND-NL ngày 13/3/2025.

- *Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến đá Cẩm Thịnh*: Đề nghị nghiên cứu, xem xét tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo trữ lượng khai thác, không tính theo trữ lượng địa chất. Xem xét giảm thời gian thanh tra, kiểm tra, tránh chồng chéo, tạo điều kiện cho Công ty sản xuất kinh doanh.

Về nội dung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Thời gian qua, các đơn vị khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã có nhiều kiến nghị liên quan đến việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; trong đó đã đề xuất nộp hàng năm theo trữ lượng khai thác thực tế. Về nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã có nhiều văn bản trả lời các doanh nghiệp là không có quy định, hướng dẫn việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo trữ lượng khai thác thực tế.

Đến nay, Luật Địa chất và khoáng sản đã được Quốc hội khoá XV, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2024, có hiệu lực toàn phần kể từ ngày 01/7/2025. Theo đó tại khoản 2, khoản 3 Điều 99 Luật Địa chất và khoáng sản quy định: “*Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều này được thu hằng năm. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế*” và tại điểm b khoản 9 Điều 111 Luật Địa chất và khoáng sản quy định: “*Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được quyết toán lần đầu theo quy định của Luật này và được xác định theo trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác, thu hồi tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025*”. Như vậy, các kiến nghị của doanh nghiệp đã có cơ sở giải quyết sau khi Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực. Căn cứ quy định của pháp luật, UBND tỉnh sẽ giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tham mưu xử lý từng trường hợp cụ thể.

- Về nội dung xem xét giảm thời gian thanh tra, kiểm tra, tránh chồng chéo, tạo điều kiện cho Công ty sản xuất kinh doanh: UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thành lập hoặc tham mưu UBND tỉnh thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh nhằm tránh chồng chéo, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

(3) Về việc phê duyệt Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050

Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050 đã được Sở Xây dựng tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn đề triển khai thực hiện; trình phê duyệt theo quy định.

(4) Về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống bến, bãi tập kết cát, sỏi lòng sông và cấp giấy phép bến, bãi tập kết cát, sỏi làm vật liệu xây dựng theo quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ

Khu vực bến, bãi chứa cát, sỏi nằm trong phạm vi cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa theo quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa. Hiện nay, việc quy hoạch cảng thủy nội địa chuyên dùng, bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại Văn bản số 724/UBND-GT₁ ngày 05/02/2024, Sở Giao thông Vận tải (nay là Sở Xây dựng) hướng dẫn tại Văn bản số 140/SGTVT-KHTC₂ ngày 16/01/2025. Theo đó, quy hoạch cảng thủy nội địa chuyên dùng, bến thủy nội địa được giao cho các địa phương chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, nghiên cứu tích hợp vào các quy hoạch trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

(5) Về dự báo đầy đủ nhu cầu về vật liệu xây dựng thông thường; công bố giá vật liệu xây dựng

Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng triển khai trong Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và định hướng đến năm

2050. Theo đó, nhu cầu về vật liệu xây dựng được nghiên cứu dự báo hằng năm cho giai đoạn 2025 đến 2030, chu kỳ 5 năm cho giai đoạn 2030 - 2050.

Về công bố giá vật liệu xây dựng: định kỳ hàng tháng, hàng quý hoặc khi có biến động về giá vật liệu, Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ngành, các địa phương kịp thời công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định và theo thẩm quyền.

(6) Về quản lý vật liệu nổ công nghiệp trong khai thác khoáng sản làm VLXDTT

- Về tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN): Sở Công Thương đã đề xuất UBND tỉnh không ban hành Quy chế quản lý hoạt động VLNCN; đồng thời, đề nghị UBND tỉnh công bố Quy chế quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh¹¹ hết hiệu lực thi hành.

Lý do: Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về VLNCN và tiền chất thuốc nổ; Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ (*các văn bản trên có hiệu lực từ ngày 01/01/2025*) không quy định việc xây dựng Quy chế quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh.

- Về công tác quản lý các đơn vị hoạt động VLNCN trong khai thác khoáng sản VLXD thông thường trên địa bàn: Hằng năm, Sở Công Thương ban hành nhiều văn bản, chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị hoạt động VLNCN nói chung và các đơn vị khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường có sử dụng VLNCN nói riêng tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự; sử dụng VLNCN đảm bảo theo giấy phép được cấp. Năm 2025, Sở đã xây dựng kế hoạch¹² và tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong quản lý, sử dụng VLNCN trên địa bàn; thông qua kiểm tra, đã đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị tổ chức khai thác khoáng sản theo đúng phạm vi, diện tích, độ sâu, công suất, trữ lượng được cấp phép khai thác và thiết kế mỏ được phê duyệt; thường xuyên đảm bảo các điều kiện về an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại khu vực mỏ theo quy định; thực hiện nghiêm việc kê khai, niêm yết đơn giá vật liệu theo quy định.

3. Các tồn tại, vướng mắc

- *Về công tác đóng cửa mỏ:* Đối với 42 mỏ chưa hoàn thành công tác đóng cửa mỏ theo Báo cáo số 726/BC-ĐGS ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, thì đến nay còn 27 mỏ chưa lập đề án đóng cửa mỏ, 08 mỏ đã được phê duyệt đề án đóng cửa mỏ nhưng chưa hoàn thành đề án đóng cửa mỏ; mặc dù

¹¹ Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định: số 41/2021/QĐ-UBND ngày 27/9/2021; số 23/2022/QĐ-UBND ngày 25/8/2022

¹² Kế hoạch số 41/KH-SCT ngày 12/5/2025

UBND tỉnh đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 10 đơn vị không thực hiện nghĩa vụ đóng cửa mỏ theo quy định; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có nhiều văn bản đôn đốc, mời các đơn vị làm việc nhưng hầu hết các đơn vị không đến làm việc. Thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương liên quan nơi có mỏ, nơi đăng ký giấy phép đăng ký kinh doanh để rà soát tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kiểm tra, đánh giá hiện trạng từng mỏ để xử lý.

- *Về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trong khai thác khoáng sản:* Theo báo cáo của Chi cục Thuế khu vực XI, mặc dù Chi cục đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thu hồi nợ tuy nhiên tình hình hoạt động kinh doanh tại một số doanh nghiệp khai thác khoáng sản gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của sụt giảm nền kinh tế thế giới cũng như kinh tế trong nước, nên tỷ lệ truy thu nợ chưa cao. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực XI triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế đối với các doanh nghiệp còn nợ.

Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; KH&CN;
- Chi cục Thuế khu vực XI;
- Các địa phương liên quan;
- Chánh VP, Phó VP/UB (phụ trách);
- Lưu: VT, NL₄.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh